

Số: 03 /BC-BKTNS

Phú Thiện, ngày 25 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO THẨM TRA

**Về tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và
chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2025.**

(Trình tại kỳ họp thứ Hai của của HĐND xã Khóa V)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Phú Thiện

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Thông báo số 07/TB-HĐND xã Phú Thiện ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc thông báo kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về nội dung, chương trình Kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân xã khóa V, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ban Kinh tế - Ngân sách tiến hành thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) phí 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2025, với các nội dung như sau:

I. Căn cứ pháp lý, thẩm quyền.

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13, trong đó quy định trách nhiệm giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn; căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13, đặc biệt là Điều 88 quy định về nhiệm vụ thẩm tra của các Ban của HĐND đối với các báo cáo, tờ trình do UBND trình tại kỳ họp; căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của Ban HĐND trong giám sát hoạt động của UBND cùng cấp; và căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Phú Thiện, Ban Kinh tế – Xã hội tiến hành thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025, nhằm bảo đảm việc xem xét, thảo luận tại kỳ họp HĐND xã được thực hiện trên cơ sở khách quan, đầy đủ và đúng quy định pháp luật.

Căn cứ các quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân xã đã trình đúng thẩm quyền, đúng quy trình, đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13.

II. Nội dung thẩm tra.

1. Đánh giá báo cáo của UBND xã

Báo cáo được xây dựng trên cơ sở quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ, các bộ, ngành liên quan. Mục tiêu nhằm đánh giá kết quả thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí tại địa phương trong 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2025.

Báo cáo được trình bày đúng thể thức, có số liệu minh họa và phản ánh được kết quả thực hiện cũng như các tồn tại. Tuy nhiên, một số nội dung còn mang tính định tính, chưa có số liệu định lượng cụ thể về mức độ tiết kiệm đạt được hay tỷ lệ giảm lãng phí.

2. Kết quả thực hiện theo từng lĩnh vực

2.1 Trong công tác lập, phê duyệt, quyết toán và quản lý ngân sách nhà nước:

UBND xã đã thực hiện đầy đủ quy trình lập, phân bổ và quản lý ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Các khoản chi ngân sách, bao gồm chi trả tiền lương, các chế độ chính sách an sinh xã hội, chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển, được triển khai đúng mục tiêu, bảo đảm hiệu quả và tiết kiệm.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, UBND xã đã chủ động thực hiện cắt giảm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương, với tổng số tiền tiết kiệm được là 652 triệu đồng. Bên cạnh đó, địa phương còn tiết kiệm thêm 8,2 triệu đồng từ các khoản chi thường xuyên khác.

Về đầu tư công, tổng kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm cả phần vốn chuyển tiếp từ các năm 2023 và 2024) là 12.819 triệu đồng. Tính đến ngày 30/6/2025, tỷ lệ giải ngân đạt trên 45%, phản ánh tiến độ thực hiện tương đối phù hợp với kế hoạch đề ra.

Công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành được thực hiện đúng quy định của Bộ Tài chính. Trong kỳ báo cáo, đã có 04 dự án được phê duyệt quyết toán, với tổng giá trị đề nghị quyết toán là 3.849 triệu đồng. Qua thẩm tra, giá trị được phê duyệt là 3.751,5 triệu đồng, phần chênh lệch giảm trừ là 97,5 triệu đồng, chủ yếu từ khoản chênh lệch thuế giá trị gia tăng.

2.2 Công tác mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công

UBND xã đã thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành của Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh về tiêu chuẩn, định mức, chế độ và thẩm quyền trong việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công. Việc mua sắm trang thiết bị được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo công khai, minh bạch và phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế của đơn vị. Trong kỳ báo cáo, không phát sinh trường hợp lãng phí, thất thoát tài sản; công tác quản lý, sử dụng tài sản công

được triển khai đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

2.3 Công tác đầu tư xây dựng, quản lý trụ sở làm việc và công trình công cộng:

Công tác triển khai các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn được thực hiện theo đúng quy trình, bảo đảm công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định hiện hành. UBND xã đã thực hiện đầy đủ các bước từ chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà thầu đến giám sát thi công, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư và hạn chế tình trạng thất thoát, lãng phí.

Việc quản lý và sử dụng trụ sở làm việc được thực hiện đúng mục đích, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Công tác bố trí, sắp xếp cơ sở vật chất bảo đảm hiệu quả sử dụng, đồng thời tuân thủ đầy đủ các quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

2.4 Công tác quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên

UBND xã đã triển khai công tác quản lý tài nguyên thiên nhiên, bao gồm đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các hoạt động quản lý được thực hiện công khai, minh bạch, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Trong kỳ báo cáo, UBND xã đã phát hiện và kịp thời xử lý 01 trường hợp khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn. Việc phát hiện sớm và xử lý nghiêm minh cho thấy tinh thần chủ động trong công tác kiểm tra, giám sát, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên và phòng ngừa hành vi vi phạm.

2.5 Công tác tổ chức bộ máy và quản lý hành chính

UBND xã thực hiện tổ chức và điều hành hoạt động theo nguyên tắc công khai, minh bạch, bảo đảm phân định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn. Trách nhiệm của người đứng đầu được đề cao, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

2.6 Công tác tuyên truyền, vận động trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân

UBND xã đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng các phong trào: “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Nội dung tuyên truyền được triển khai rộng khắp, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đời sống và sản xuất.

Công tác biểu dương các gương điển hình tiên tiến được thực hiện kịp thời, đồng thời tăng cường việc nhắc nhở, phê bình đối với những hành vi có dấu hiệu gây lãng phí. Theo báo cáo, trong 6 tháng đầu năm 2025, trên địa bàn xã chưa ghi nhận trường hợp nào gây ra lãng phí trong hoạt động của người dân.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN

- TT HĐND xã;

- $UBND\ x\tilde{a}$;

- Thành viên Ban KT- NS;

- *Liru*: VT.

Dương Văn Tuấn

HĐND XÃ PHÚ THIỆN
BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04 /BC-BKTNS

Phú Thiện, ngày 28 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO THẨM TRA

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 xã Phú Thiện

(Trình tại kỳ họp thứ Hai của của HĐND xã Khóa V)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Phú Thiện

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về việc thẩm tra báo cáo số 49 /BC - UBND, ngày 25 tháng 7 năm 2025 về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 xã Phú Thiện.

Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND xã đã tổ chức cuộc họp thẩm tra và thống nhất ý kiến như sau:

I. Căn cứ pháp lý, thẩm quyền.

Việc ban hành Nghị quyết về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và kế hoạch năm 2025 là cần thiết và có cơ sở rõ ràng. Đánh giá kết quả 6 tháng đầu năm giúp nhận diện được thành tựu, khó khăn và nguyên nhân, từ đó điều chỉnh các giải pháp cho phù hợp. Đồng thời, xây dựng kế hoạch phát triển 6 tháng cuối năm và năm 2025 giúp cụ thể hóa mục tiêu đã đề ra.

Theo điểm a khoản 3 Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Hội đồng nhân dân xã có thẩm quyền quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm, bảo đảm phù hợp với quy hoạch của cấp trên. Việc UBND xã trình kế hoạch là đúng thẩm quyền, đúng quy trình và đúng quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm tra

1. Đánh giá báo cáo của UBND xã

Dựa trên nội dung báo cáo của UBND xã, có thể thấy báo cáo có bố cục hợp lý, rõ ràng và đúng theo các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao từ cấp trên. Các

chỉ tiêu, số liệu trong báo cáo đầy đủ, phản ánh đúng tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã sau khi sáp nhập bốn xã cũ. Báo cáo đã chỉ ra các nhiệm vụ quan trọng và giải pháp cụ thể trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh để thực hiện tốt kế hoạch 6 tháng cuối năm 2025.

Ban thống nhất với báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong 6 tháng đầu năm và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của xã Phú Thiện. Tuy nhiên, để báo cáo hoàn chỉnh hơn và đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế trong 6 tháng cuối năm, đề nghị UBND xã tiếp tục rà soát và chỉnh sửa một số nội dung cho phù hợp đồng thời quan tâm thực hiện một số kiến nghị sau:

1.1 Về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2025.

a) Sản xuất nông nghiệp:

Tổng diện tích gieo trồng trên địa bàn xã là 12.735,1 ha, trong đó diện tích đang triển khai kế hoạch sản xuất vụ Mùa 2025 là 5.465 ha, đạt 49,5% so với kế hoạch. Tuy nhiên, số liệu giữa các phần trong báo cáo chưa thống nhất. Cụ thể, diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân được báo cáo là 7.270,1 ha, nhưng khi cộng tổng diện tích của từng loại cây trồng (lúa: 4.048 ha; ngô: 55 ha; sắn: 974 ha; khoai lang: 1.036,2 ha; mía trồng mới: 708,6 ha; rau dừa các loại: 436,3 ha; thuốc lá: 160 ha; đậu các loại: 192 ha; lạc: 5 ha; cây hàng năm khác: 216 ha) thì tổng cộng là 7.831,1 ha, chênh lệch 561 ha so với số liệu tổng hợp.

Mặc dù diện tích gieo trồng đã được nêu rõ, nhưng báo cáo chưa cung cấp thông tin về năng suất của các loại cây trồng, ví dụ như lúa, ngô, sắn, rau dừa... Đây là yếu tố quan trọng để đánh giá hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

b) Chăn nuôi:

Tổng đàn vật nuôi của xã gồm: trâu 362 con, bò 10.384 con, dê 813 con, heo 28.042 con và gia cầm 137.120 con. Cơ cấu vật nuôi cơ bản phù hợp, tuy nhiên số lượng bò và heo khá lớn, cần nêu rõ số lượng trang trại, tổ hợp tác và hình thức chăn nuôi chủ yếu (hộ nhỏ lẻ hay tập trung). Báo cáo chưa so sánh với cùng kỳ năm trước nên chưa đánh giá được xu hướng tăng giảm đàn vật nuôi và các yếu tố ảnh hưởng như dịch bệnh hay thị trường tiêu thụ.

Về nuôi trồng thủy sản, tổng diện tích canh tác đạt 78,5 ha, tương đối phù hợp với quỹ đất mặt nước trung bình của xã. nhưng báo cáo chưa nêu rõ các đặc điểm sản xuất như: loại hình nuôi (quảng canh, thâm canh...), đối tượng nuôi chủ yếu (cá trê, cá rô phi, cá trắm, tôm...) cũng như sản lượng và hiệu quả kinh tế thu được.

Về công tác phòng, chống dịch bệnh, báo cáo có đề cập đến việc triển khai tiêu độc, khử trùng định kỳ, tuy nhiên cần bổ sung thông tin cụ thể về tỷ lệ tiêm phòng các loại vắc xin bắt buộc như: lở mồm long móng trên gia súc, dịch

tả lợn châu phi, cúm gia cầm... nhằm có cơ sở xác đáng để khẳng định xã không dễ xảy ra dịch bệnh trong kỳ báo cáo.

Đối với công tác bảo vệ môi trường trong chăn nuôi và giết mổ, cần làm rõ mô hình giết mổ hiện hành tại xã, bao gồm việc có hay không các cơ sở giết mổ tập trung, hay chủ yếu do các hộ dân tự thực hiện. Với quy mô đàn heo lớn, công tác thu gom, xử lý chất thải và nước thải chăn nuôi cần được chú trọng hơn nữa nhằm hạn chế nguy cơ ô nhiễm môi trường và đảm bảo an toàn dịch tễ trên địa bàn.

c) Công tác bồi thường – GPMB:

Đối với các tuyến đường nội thị: như Đường Ngô Gia Tự hiện còn vướng mắc với 01 hộ dân (Vũ Thị Oanh), cần phải làm rõ diện tích đất mặt tiền Quốc lộ 25 đề xuất bồi thường và đảm bảo tính hợp pháp của phương án này. Với Đường Đ22, có 02 hộ dân (Bùi Văn Nghĩa, Đỗ Cử Nhơn) còn vướng mắc, và kiến nghị giá trị bồi thường vật kiến trúc thấp, cần phải có một đánh giá lại về mức bồi thường sao cho hợp lý và công bằng. Bên cạnh đó, tuyến đường Wuu cần được xem xét, rà soát lại do hiện còn một hộ dân (ông Hồ Văn Thám) chưa nhận tiền bồi thường. Cần đánh giá lại giá trị bồi thường đối với phần kiến trúc và phương án bồi thường tái định cư, vì hiện trạng diện tích đất còn lại không đủ điều kiện để xây dựng nhà ở.

Dự án Mở rộng Nghĩa trang xã Phú Thiện: với diện tích thu hồi đất 10,56 ha vẫn đang gặp khó khăn do thiếu hồ sơ liên quan đến việc triển khai. Cần có sự phối hợp giữa Phòng Kinh tế và các cơ quan chức năng để hoàn tất các thủ tục hành chính và triển khai nhanh chóng việc thu hồi đất phục vụ dự án, tránh làm chậm trễ việc thực hiện các bước tiếp theo.

d) Về thu, chi ngân sách xã:

Theo dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025, xã Phú Thiện được giao tổng mức thu là 8.236 triệu đồng, trong đó phần thu ngân sách xã được hưởng là 5.600 triệu đồng. Tổng thu ngân sách Nhà nước thực hiện trong 6 tháng đầu năm đạt 56.902,866 triệu đồng. Trong đó, thu ngân sách tại địa phương (không bao gồm các khoản thu trợ cấp, kết dư, chuyển nguồn, bổ sung ngân sách cấp xã và các khoản tạm thu khác) là 11.617,859 triệu đồng.

Cụ thể, nguồn thu ngân sách xã theo phân cấp được hưởng trong 6 tháng đầu năm là 4.288,822 triệu đồng, đạt 76,57% so với phần thu ngân sách xã được hưởng (5.600 triệu đồng).

Đề nghị UBND xã làm rõ tổng nguồn thu ngân sách trên địa bàn xã đến thời điểm này là bao nhiêu % so với kế hoạch năm giao.

1.2. Về các chỉ tiêu phát triển kinh tế – xã hội 6 tháng cuối năm 2025

UBND xã đã xây dựng hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế – xã hội cho 6 tháng cuối năm 2025 một cách khá toàn diện, bám sát các mục tiêu trong kế

hoạch năm. Tuy nhiên, vẫn cần bổ sung một số thông tin để làm rõ hơn và đảm bảo tính khả thi của các chỉ tiêu này.

Tốc độ tăng giá trị sản phẩm: Mục tiêu tăng trưởng giá trị sản phẩm trong 6 tháng cuối năm 2025 là 5,74%, và cả năm đạt 6,43%. Cụ thể, trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản, dự kiến tăng 3,47% trong 6 tháng và 5,66% cả năm. Các ngành công nghiệp và xây dựng có mức tăng trưởng lần lượt là 13,74% và 8,75%, trong đó ngành xây dựng dự báo có mức tăng trưởng cao hơn với 15,4% trong 6 tháng và 10,26% cả năm. Tuy nhiên, để chỉ tiêu này đạt được kết quả thực tế, cần làm rõ thêm về các dự án trọng điểm và ngành nghề chủ lực của xã, giúp định hướng phát triển phù hợp và đảm bảo tính khả thi.

Tổng thu ngân sách: Mục tiêu thu ngân sách trong năm 2025 là 4.118 triệu đồng cho 6 tháng và 8.236 triệu đồng cho cả năm. Tuy nhiên, cần làm rõ các nguồn thu chủ yếu như thuế, phí, dịch vụ công và các ngành sản xuất để có cái nhìn rõ ràng hơn về khả năng thu ngân sách của xã. Việc chỉ rõ các nguồn thu này sẽ giúp xã hiểu rõ hơn về tình hình tài chính và từ đó có những biện pháp khai thác hiệu quả.

Tạo việc làm mới: Dự kiến tạo ra 337 việc làm mới trong 6 tháng, tuy nhiên, số lao động được đào tạo nghề chỉ đạt 25 người, điều này cho thấy tỷ lệ đào tạo nghề còn thấp so với yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cũng như kinh phí phân bổ từ các chương trình MTQG. Để đảm bảo việc tạo việc làm bền vững, xã cần có kế hoạch cụ thể về việc đào tạo nghề, đặc biệt là các ngành nghề phù hợp với nhu cầu phát triển của địa phương, nhu cầu của các doanh nghiệp, góp phần giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo, nâng cao thu nhập cho người dân.

Liên kết sản xuất trong nông nghiệp: Đến nay, đã hình thành 01 chuỗi liên kết trong nông nghiệp. Tuy nhiên, cần cung cấp thông tin chi tiết về sản phẩm, đối tác liên kết và quy mô của chuỗi liên kết này. Việc làm rõ những yếu tố này sẽ giúp xã có cái nhìn tổng quan hơn về hiệu quả mô hình liên kết và khả năng nhân rộng mô hình này trong thời gian tới.

Hiện nay, trên địa bàn xã còn một diện tích lớn đất công ích (đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích - gọi là đất 5%) do xã quản lý. Tuy nhiên, trong các báo cáo của Ủy ban nhân dân xã chưa có nội dung đề cập đến hiện trạng quản lý, sử dụng cũng như việc khai thác, cho thuê đất này nhằm tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương. Điều này đặt ra yêu cầu cần tăng cường công tác rà soát, đánh giá và quản lý hiệu quả quỹ đất công ích để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

III. Kết Luận

Qua thẩm tra báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của

xã Phú Thiện, Ban Kinh tế – Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung báo cáo đã trình. Tuy nhiên, để đánh giá một cách toàn diện và hoàn thiện hơn về tình hình phát triển kinh tế – xã hội của địa phương, đề nghị UBND xã bổ sung kiến nghị, đề xuất trên.

Nơi nhận:

- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- Thành viên Ban KT- NS;
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



Đương Văn Tuấn



Số: 05 /BC-BKTNS

Phú Thiện, ngày 29 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO THẨM TRA

**Về việc phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng
 nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn xã**
 (Trình tại kỳ họp thứ Hai của của HĐND xã Khóa V)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Phú Thiện

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
 Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày
 20/11/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông báo số 07/TB-HĐND xã Phú Thiện ngày 18 tháng 7 năm
 2025 về việc thông báo kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về nội
 dung, chương trình Kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân xã khóa V, nhiệm kỳ
 2021-2026.

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND tỉnh Gia Lai ngày 22/7/2025 của
 HĐND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương
 trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ban Kinh tế - Ngân sách tiến hành thẩm tra tờ trình và dự thảo nghị quyết
 về việc phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông
 thôn mới năm 2025 trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. Căn cứ pháp lý, thẩm quyền.

Dự thảo Nghị quyết phân bổ vốn sự nghiệp cho Chương trình mục tiêu
 quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn xã được xây dựng đúng
 căn cứ pháp lý và trình tự quy định. HĐND xã có thẩm quyền quyết định các
 vấn đề về ngân sách theo Hiến pháp 2013 (sửa đổi năm 2025) và Luật Tổ chức
 chính quyền địa phương. UBND xã trình dự thảo dựa trên kế hoạch phát triển
 kinh tế – xã hội, dự toán ngân sách được giao và hướng dẫn từ cấp trên. Theo
 khoản 3 Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Ban Kinh tế
 – Ngân sách có thẩm quyền thẩm tra nội dung này trước khi trình HĐND xã
 xem xét, quyết định, đảm bảo đúng quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm tra.

1. Tổng quan phân bổ vốn

Cơ bản thống nhất với nội dung tờ trình của UBND xã. Việc phân bổ vốn
 cho các dự án trong Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới
 năm 2025 nhìn chung khá hợp lý, nhưng vẫn có những điểm cần xem xét lại cho
 rõ ràng hơn. Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện lên đến 9.987,845 tỷ đồng, trong
 đó ngân sách Trung ương hỗ trợ là 4.559,561 tỷ đồng, còn lại là đối ứng từ các
 tỉnh, xã và doanh nghiệp. Tuy nhiên, việc đối ứng từ doanh nghiệp và người dân

chiếm một tỷ lệ khá cao (5.317,769 tỷ đồng) có thể là một thách thức đối với xã, vì khả năng huy động nguồn lực từ họ chưa chắc ổn định.

Ban thống nhất với tờ trình phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn xã. Tuy nhiên, để hoàn thiện phương án phân bổ vốn và nâng cao tính khả thi của các dự án, đề nghị Ủy ban nhân dân xã tiếp tục rà soát, điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp; đồng thời quan tâm thực hiện một số kiến nghị sau

2. Các dự án và phân bổ theo nội dung.

a. Nội dung thành phần số 03: Các mô hình nuôi hươu sao ứng dụng công nghệ cao (4.971.000 triệu đồng) và nuôi chồn vòi mốc (2.980.000 triệu đồng) đều có tiềm năng lớn trong việc ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất nông nghiệp, từ đó góp phần nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

b. Nội dung thành phần số 06: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa. Đầu tư vào các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở (445.000 triệu đồng) sẽ góp phần nâng cao đời sống tinh thần của người dân nông thôn, giúp gắn kết cộng đồng.

c. Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của mặt trận tổ quốc. Việc hỗ trợ tổ chức lấy ý kiến người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới (20.000 triệu đồng) sẽ giúp cải thiện chất lượng chương trình.

d. Chương trình nâng cao chất lượng hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh trật tự trong xây dựng nông thôn mới: Đầu tư cho an ninh trật tự (30.000 triệu đồng) là rất cần thiết trong việc xây dựng nông thôn mới.

e. Nội dung thành phần số 11: tập trung vào công tác giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, đồng thời đẩy mạnh công tác truyền thông và phát động các phong trào thi đua. Tổng kinh phí thực hiện nội dung này là 116.000 triệu đồng gồm hai hợp phần chính: Công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình với kinh phí 71.000 triệu đồng và hoạt động truyền thông, tuyên truyền, với kinh phí 45.000 triệu đồng.

f. Chương trình bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm và cung cấp nước sạch nông thôn: có tổng kinh phí 1.455,845 triệu đồng gồm công tác vệ sinh môi trường, bao gồm xây dựng mô hình nhà tiêu hợp vệ sinh, tiếp cận vệ sinh cho nhóm yếu thế với kinh phí 766,845 triệu đồng và cải tạo cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp với tổng kinh phí 689,000 triệu đồng.

III. Kết Luận

Qua thẩm tra tờ trình và dự thảo nghị quyết phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn xã, Ban Kinh tế – Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung tờ trình đã trình.

Nơi nhận:

- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- Thành viên Ban KT- NS;
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN PHÓ
TRƯỞNG BAN



Dương Văn Tuấn

HĐND XÃ PHÚ THIỆN
BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /BC-BKTNS

Phú Thiện, ngày 29 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO THẨM TRA

Về việc phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025 trên địa bàn xã
(Trình tại kỳ họp thứ Hai của HĐND xã)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Phú Thiện

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông báo số 07/TB-HĐND xã Phú Thiện ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc thông báo kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về nội dung, chương trình Kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân xã khóa V, nhiệm kỳ 2021-2026.

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND tỉnh Gia Lai ngày 22/7/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ban Kinh tế - Ngân sách tiến hành thẩm tra tờ trình và dự thảo nghị quyết về việc phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025 trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. Căn cứ pháp lý, thẩm quyền.

Dự thảo Nghị quyết phân bổ vốn sự nghiệp cho Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025 tại xã được xây dựng trên cơ sở các căn cứ pháp lý và đúng trình tự quy định. Hội đồng Nhân dân (HĐND) xã có thẩm quyền quyết định các vấn đề về ngân sách theo Hiến pháp năm 2013 (Sửa đổi năm 2025) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương. UBND xã trình dự thảo dựa trên kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, dự toán ngân sách được giao, và hướng dẫn từ cấp trên. Theo Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Ban Kinh tế – Ngân sách có trách nhiệm thẩm tra dự thảo trước khi trình HĐND xã xem xét, quyết định, đảm bảo đúng quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm tra

1. Nhận định chung về phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS & MN năm 2025.

Tổng vốn phân bổ là 4.202.480 triệu đồng, trong đó 3.456.028 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách trung ương và 746.452 triệu đồng từ nguồn ngân sách cấp xã.

Cơ bản phù hợp với các mục tiêu, cấu phần của Chương trình và chia theo từng dự án, tiểu dự án rõ ràng.

Tỷ lệ vốn cho từng nội dung phản ánh đúng tính cấp thiết và ưu tiên của vùng DTTS & MN, đặc biệt là các lĩnh vực:

Giáo dục – đào tạo (Dự án 5 – chiếm tỷ trọng lớn nhất: 1.668.400 triệu đồng)

Ban thống nhất với nội dung Tờ trình về phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025. Tuy nhiên, để hoàn thiện phương án phân bổ vốn và nâng cao tính khả thi của các dự án, đề nghị Ủy ban nhân dân xã tiếp tục rà soát, điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp; đồng thời quan tâm thực hiện một số kiến nghị sau:

2. Công tác phân bổ nguồn vốn cho các dự án

a. Đầu tư cơ sở vật chất cho các trường phổ thông dân tộc nội trú (I.A)

Với tổng số tiền 602.400 triệu đồng được phân bổ cho đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú có học sinh bán trú.

Các trường như PTDTBT TH Anh Hùng Núp, TH Lý Tự Trọng, và THCS DTNT huyện đều được phân bổ 200.800 triệu đồng mỗi trường để mua sắm bộ thiết bị dạy học tối thiểu.

Tuy nhiên, cần làm rõ hơn về danh mục thiết bị cụ thể mà các trường cần, để tránh sự phân bổ không hiệu quả hoặc trùng lặp với các chương trình khác. Ngoài ra, cần đảm bảo rằng các thiết bị được cung cấp đáp ứng đúng yêu cầu của từng cấp học và đặc thù của các trường này.

b. Xóa mù chữ cho người dân vùng dân tộc thiểu số (I.B)

Đối với các lớp xóa mù chữ, tổng kinh phí phân bổ là 725.000 triệu đồng, chia đều cho hai trường: Trường TH Nguyễn Trãi và Trường PTDTBT TH Anh Hùng Núp, mỗi trường nhận 363.000 triệu đồng. Với nguồn kinh phí được cấp, yêu cầu các trường triển khai đảm bảo đúng số lượng học viên thực tế, tránh tình trạng hợp thức hóa điều kiện mở lớp. Việc quản lý và sử dụng kinh phí cần được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định.

c. Các Dự án khác:

Ngoài các dự án lớn như Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt và phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, các dự án về phát triển giáo dục và đào tạo nghề nghiệp cũng cần phải được theo dõi sát sao:

Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có tổng vốn 1.668.400 triệu đồng, trong đó phần lớn dành cho đổi mới hoạt động các trường phổ thông dân tộc nội trú, các tiểu dự án đào tạo nghề nghiệp cho người lao động vùng dân tộc thiểu số.

III. KẾT LUẬN

Qua thẩm tra tờ trình phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025 trên địa bàn xã, Ban Kinh tế – Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung tờ trình và dự thảo nghị quyết đã trình. Tuy nhiên, để đánh giá một cách toàn diện và hoàn thiện hơn về phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025 trên địa bàn xã, đề nghị UBND xã bổ sung kiến nghị, đề xuất trên.

Nơi nhận:

- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- Thành viên Ban KT- NS;
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Dương Văn Tuấn



Số: 07/BC-BKTNS

Phú Thiện, ngày 29 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO THẨM TRA

**Về việc phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia giảm
nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn xã
(Trình tại kỳ họp thứ Hai của HĐND xã)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Phú Thiện

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông báo số 07/TB-HĐND xã Phú Thiện ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc thông báo kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về nội dung, chương trình Kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân xã khóa V, nhiệm kỳ 2021-2026.

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND tỉnh Gia Lai ngày 22/7/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ban Kinh tế - Ngân sách tiến hành thẩm tra tờ trình và dự thảo nghị quyết về việc phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. Căn cứ pháp lý, thẩm quyền.

Dự thảo Nghị quyết phân bổ vốn sự nghiệp cho Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 tại xã được xây dựng trên cơ sở các căn cứ pháp lý và đúng trình tự quy định. Hội đồng Nhân dân (HĐND) xã có thẩm quyền quyết định các vấn đề về ngân sách theo Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương. UBND xã trình dự thảo dựa trên kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách được giao, và hướng dẫn từ cấp trên. Theo Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Ban Kinh tế - Ngân sách có trách nhiệm thẩm tra dự thảo trước khi trình HĐND xã xem xét, quyết định, đảm bảo đúng quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm tra

1. Nhận định chung về phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025.

Tổng nguồn vốn phân bổ để thực hiện Chương trình là 2.359 triệu đồng, trong đó ngân sách Trung ương chiếm 2.145 triệu đồng (91%) và ngân sách xã đối ứng 214 triệu đồng (9%), thể hiện sự quan tâm lớn từ Trung ương và sự chủ động của xã trong công tác giảm nghèo.

Ban thống nhất với tờ trình phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn xã. Tuy nhiên, để hoàn thiện phương án phân bổ vốn và nâng cao tính khả thi của các dự án, đề nghị Ủy ban nhân dân xã tiếp tục rà soát, điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp; đồng thời quan tâm thực hiện một số kiến nghị sau:

2. Về cơ cấu phân bổ theo từng nhóm nội dung

a. Dự án 2 (Đa dạng hóa sinh kế): Dự án này có tổng vốn đầu tư 898 triệu đồng, chiếm khoảng 38% tổng nguồn vốn, nhằm hỗ trợ người dân xã phát triển mô hình chăn nuôi bò sinh sản an toàn dịch bệnh. Đây là mô hình phù hợp với điều kiện tự nhiên và kinh tế của địa phương, góp phần giúp người dân ổn định và phát triển sinh kế lâu dài. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả, cần xem xét mở rộng quy mô chăn nuôi, hỗ trợ kỹ thuật trong chăm sóc và phòng chống dịch bệnh cho đàn bò đồng thời, việc xây dựng liên kết với thị trường tiêu thụ.

b. Dự án 4 (Đào tạo nghề và tạo việc làm): được phân bổ khá lớn 1.109 triệu đồng, chiếm gần 47% tổng vốn. Trong đó, 770 triệu đồng dành cho đào tạo nghề và 339 triệu đồng cho việc hỗ trợ tạo việc làm bền vững. Đây là chiến lược quan trọng để nâng cao năng lực tự chủ kinh tế cho người nghèo và lao động yếu thế, giúp họ có thể tìm được công việc ổn định. Tuy nhiên, cần chú ý đến chất lượng đào tạo và khả năng liên kết với doanh nghiệp, để người học có việc làm ngay sau khi học xong. Việc đào tạo cần bám sát nhu cầu thị trường, ưu tiên các nghề mới, phù hợp với xu thế hiện nay.

III. Kết luận

Qua thẩm tra tờ trình phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn xã, Ban Kinh tế – Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung tờ trình và dự thảo nghị quyết đã trình. Tuy nhiên, để đánh giá một cách toàn diện và hoàn thiện hơn về việc phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn xã, đề nghị UBND xem xét, tiếp thu các kiến nghị và đề xuất nêu trên.

Nơi nhận:

- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- Thành viên Ban KT- NS;
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Dương Văn Tuấn